

Số: 156 /KH-THNT

Nam Trung, ngày 29 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024- 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ- UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025;

Công văn số 1002/SGDĐT- GDTH ngày 26/8/2021 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Thực hiện Công văn số 1755/SGDĐT-GDTH ngày 21/8/2024 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2024- 2025;

Trường Tiểu học Nam Trung xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024- 2025 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Xã Nam Trung nằm ở phía Bắc huyện Nam Sách. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể kinh tế được duy trì và phát triển mạnh, cơ cấu kinh tế giữa các ngành nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp dịch vụ chuyển dịch theo hướng tích cực. các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế được quan tâm và có chuyển biến tích cực. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững.

Địa phương quan tâm đầu tư cho giáo dục. Các nhà trường chủ động xây

dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 5 và lớp 9.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường.

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy, chính quyền, nhân dân và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Tổng số học sinh trường có 19 lớp với 663 học sinh, trong đó nữ 288 học sinh; học sinh hộ nghèo (2 em); cận nghèo (7); KTHN (5). Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ ngày đạt 100%. Tỷ lệ học sinh ăn bán trú: 54%.

- Cụ thể:

STT	Khối	Số lớp	Tổng số HS	Nữ	Số HS KTHN	Tỉ lệ HS/lớp
1	1	4	129	51	2	32,25
2	2	4	147	67		36,75
3	3	3	105	53		35
4	4	4	135	57	3	33,75
5	5	4	147	60		36,75
Tổng	5 khối	19	663	288	5	34,89

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức: 32 đ/c (nữ 30): Trong đó :

+ Cán bộ quản lý : 02 đ/c,

+ Giáo viên có 27 đ/c; hợp đồng: 0.

+ Nhân viên: 3 đ/c (thư viện- thiết bị:1; Kế toán- VT: 1; 1 Y tế TH (HĐ));

+ Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt: 1,42

- Về chất lượng:

+ Trình độ đào tạo: ĐH: 30 đ/c đạt 93,8 %; CĐ: 01 đ/c đạt 3,1 %, TC: 1 đ/c đạt 3,1% .

- Số lượng đảng viên là 26 đ/c đạt tỷ lệ 81,3%.

2.3. Về cơ sở vật chất.

- **Khối phòng hành chính quản trị:** Phòng Hiệu trưởng: 1; Phòng Phó Hiệu trưởng: 1; Phòng Công đoàn: 01; Văn phòng: 01

Khu vệ sinh giáo viên: 02 (2 tầng)

- Khối phòng học tập:

Tổng số phòng học: 19 phòng; KCCT: 19 phòng, tỉ lệ: 1 phòng /1 lớp.

Phòng học bộ môn: 5 phòng (Phòng Ngoại ngữ: 01; Phòng Tin học: 1; Phòng Mỹ thuật:1; Phòng Âm nhạc: 1; Phòng khoa học công nghệ: 01).

- Khối phòng hỗ trợ học tập:

Thư viện: 2 (có phòng đọc của giáo viên và học sinh đảm bảo diện tích);
Phòng Thiết bị GD; 01.

Phòng tư vấn+ Hỗ trợ học sinh khuyết tật: 01

Phòng Truyền thống: 01

Phòng Đoàn Đội: 01

- Khối phòng phụ trợ:

Phòng hội đồng + Tiếp dân: 01; Phòng y tế: 01; Phòng nghỉ của giáo viên: 3;
Khu vệ sinh học sinh: 3 (3 tầng);

- Khu sân chơi, thể dục thể thao

Có nhà đa năng diện tích 500 m² phục vụ cho các hoạt động giáo dục, văn hoá văn nghệ, thể thao của nhà trường.

Trường có sân chơi được lát gạch sạch sẽ, có bồn hoa, cây cảnh, có cây bóng mát, khuôn viên trường đảm bảo tính sư phạm, có **sân bóng rổ đủ diện tích**.

- Khối phục vụ sinh hoạt

Nhà bếp bán trú có diện tích 70 m² đảm bảo 1 chiều.

Kho bếp: 01 (22 m²)

- Nhà trường có tường bao, cổng trường, cây xanh, khu vệ sinh của GV và HS riêng, có hệ thống nước sạch, đảm bảo môi trường: xanh- sạch - đẹp - an toàn.

- Các phương tiện khác: Bộ thiết bị đồng bộ dạy học: 19; đàn: 15; máy tính: 25; thiết bị nghe nhìn: 23 ti vi, 2 đôi loa, 2 âm ly.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những

thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

- Thực hiện Kế hoạch chương trình giáo dục phổ thông 2018 có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương. Chủ động thực hiện khung chương trình giáo dục nhằm đổi mới phương pháp và hình thức dạy học.

- **Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch. Tổ chức dạy học các môn học, các hoạt động giáo dục đảm bảo sự tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục theo quy định như: Giáo dục địa phương, giáo dục Quốc phòng - An ninh, giáo dục quyền con người,....**

2. Chỉ tiêu cụ thể:

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện 2023-2024	Kế hoạch 2024-2025
1	Học sinh		
	Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1	100%	100%
	Học sinh học 2 buổi/ ngày	100%	100%
	Học sinh hoàn thành chương trình lớp học	100%	100%
	Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học	100%	100%
	HS được tổ chức ăn bán trú	53%	60%
	HS đạt về các Phẩm chất	100%	100%
	HS đạt về các Năng lực	100%	100%
	HS lớp 3,4,5 được giáo dục bơi	100%	100%
	HS biết bơi trong nhà trường	33,2%	46%
	HS được giáo dục kỹ năng sống	100%	100%
2	Đội ngũ		
	CBQL đạt chuẩn trình độ ĐT (Luật GD 2019)	100%	100%
	Giáo viên chuẩn trình độ ĐT (Luật GD 2019)	96,3%	96,3%
	Phấn đấu GV học nâng chuẩn đến 2025		
	GV ngoại ngữ đạt trình độ chuẩn về NLNN	100%	100%
Xếp loại chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn HT, PHT từ loại khá trở lên	100%	100%	
3	CSVC, Trường chuẩn, Thư viện		
	Tỷ lệ phòng học kiên cố hóa	100%	100%
	Trường đạt chuẩn quốc gia	MĐ1	MĐ2

	Thư viện	Mức Độ 1	Mức Độ 2
4	Công tác phổ cập GDTH	MĐ3	MĐ3
5	Công tác kiểm định chất lượng giáo dục	Cấp độ 2	Cấp độ 3

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường.

Nhà trường không có các điểm trường.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 10 buổi, có 35 tiết/tuần.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

*** Quy định thời gian học**

- Thực hiện theo Quyết định số 2215/QĐ- UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025;

+ Ngày tựu trường: Khối 1: Ngày 22/8/2024; Khối 2,3,4,5: Ngày 29/8/2024

+ Tổ chức khai giảng vào ngày 5/9/2024.

+ Ngày bắt đầu và kết thúc học kì I: Bắt đầu ngày 06/09/2024 và kết thúc vào ngày 17 tháng 01 năm 2025 (18 tuần)

+ Ngày bắt đầu và kết thúc học kì II: Bắt đầu ngày 20/01/2025 và kết thúc trước ngày 30 tháng 05 năm 2025 (17 tuần).

+ Ngày kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025.

+ Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025.

+ Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 trước ngày 31/7/2025.

*** Bảng tổng hợp kế hoạch dạy học**

4.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (*Phụ lục 1.4- lớp 1*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp1 (*Phụ lục 2*)

4.2. Đối với khối lớp 2,3,4,5 (*Phụ lục 1.4- lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5*).

(các bảng phụ lục kèm theo)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Tham mưu với các cấp chính quyền và làm tốt công tác vận động tài trợ huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị dạy học để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Chỉ đạo kiểm kê, bổ sung, các thiết bị, đồ dùng liên quan đến công tác dạy học.

2. Thực hiện công tác đội ngũ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục trong đội ngũ để giáo viên nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm với công việc được giao.

- Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên: Tạo điều kiện cho CB, GV, NV trong công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Chỉ đạo nghiêm túc công tác tự học, tự bồi dưỡng theo Thông tư 17/2019/TT- BGDĐT và Thông tư 18/2019/TT- BGDĐT, đặc biệt là bồi dưỡng chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên đảm bảo theo các tiêu chí quy định.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế sinh hoạt chuyên môn 2 lần/ tháng.

- Phối hợp tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.

- Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn triển khai đổi mới sinh hoạt chuyên môn: Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với các khối lớp.

4. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện nghiêm túc việc dạy các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hoá, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các nội dung tích hợp theo các văn bản chỉ đạo chuyên môn: Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn lồng ghép nội dung quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học, Công văn số 335/SGDĐT - GDTH ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc tích hợp, lồng ghép giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học

5. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

Thực hiện nghiêm túc Công văn số 1083/SGD&ĐT-GDTH ngày 13/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương, Công văn số 421/CV-PGDĐT Nam Sách ngày 15/9/2021 về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2021-2022. Thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 theo tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt. Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn nghiên cứu, rà soát chương trình các môn học (Tìm yêu cầu cần đạt và mạch nội dung của môn học có “chứa đựng” yêu cầu cần đạt và nội dung dạy học của Tài liệu giáo dục địa phương). Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương trong chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm của khối lớp. Việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phải phù hợp với đặc điểm tâm lí, trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh.

6. Thực hiện giáo dục STEM

- Thực hiện hiệu quả giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT. Tăng cường công tác bồi dưỡng nội dung giáo dục STEM. Xây dựng kế hoạch triển khai và thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch.

7. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Triển khai văn bản, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng:

Chỉ đạo CBQL, GV tham gia xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025.

Tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với các khối lớp; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Đối với Phó hiệu trưởng:

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường.

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của tổ khối, giáo viên.

Chủ trì xây dựng quy chế chuyên môn. Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn nhà trường bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá việc triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của các tổ chuyên môn, của mỗi giáo viên. Chỉ đạo tổ khối trưởng chuyên môn theo dõi, cập nhật bổ sung KHGD theo từng thời điểm.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của tổ chuyên môn.

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên trong tổ.

Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của tổ khối bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá giáo viên trong tổ khối.

4. Tổng phụ trách đội

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, SHTT, câu lạc bộ...

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các các động Đội, Sao nhi đồng, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh....

5. Giáo viên chủ nhiệm

Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo KH các môn học và HĐGD đã xây dựng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lí.

Phối hợp với tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp GVCN lớp xây dựng thời khóa biểu..

Phối hợp với GVCN, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh....

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp.

7. Nhân viên

Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của Hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường...

Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Nam Trung. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để BC)
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (t/h)
- Lưu: hồ sơ, VT./.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN VĂN BÌNH

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Yêu cầu như tương tự đã được duyệt khi thực hiện nghiêm túc, bình qua.

Ngày 30/8/2024



PHÓ TRƯỞNG PH. C. ...
NGUYỄN ...